

Hải Phòng, ngày 30 tháng 03 năm 2015

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

Tên Doanh nghiệp:
CÔNG TY TNHH MTV THÔNG TIN ĐIỆN TỬ HÀNG HẢI VIỆT NAM

Thực hiện Quyết định số 36/2014/QĐ-TTg ngày 18/06/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế công bố thông tin hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam xin công bố các thông tin về tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2014 như sau:

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động: Quản lý khai thác các Đài Thông tin Duyên hải Việt Nam; cung ứng dịch vụ thông tin duyên hải, thông tin tìm kiếm cứu nạn hàng hải, các thông tin liên quan đến an toàn phương tiện hoạt động trên biển và bảo vệ an ninh quốc gia thuộc chủ quyền vùng biển Việt Nam; cung ứng, lắp ráp, lắp đặt, sửa chữa thiết bị thông tin liên lạc, điện tử ngành hàng hải; kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp thiết bị thông tin liên lạc và nghi khí ngành hàng hải; tư vấn thiết kế, thẩm định, giám sát công trình điện tử, tin học và viễn thông không do Công ty thi công; kinh doanh các dịch vụ viễn thông công cộng trong nước và quốc tế; mua bán các thiết bị điện tử, điện tử viễn thông, linh kiện máy tính, điện thoại; đào tạo chuyên ngành viễn thông hàng hải; dịch vụ cho thuê hạ tầng mạng viễn thông; dịch vụ tuyên truyền, quảng bá, truyền thông trong lĩnh vực hàng hải; xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan; công thông tin; tư vấn kỹ thuật vật tư hàng hải; giám định dung tích bồn kết, định hướng nhiên liệu; dịch vụ đại lý tàu biển, đại lý vận tải đường biển; bán buôn máy móc, thiết bị, vật tư tàu thủy; sản xuất linh kiện điện tử; Sản xuất thiết bị, lắp đặt cột ăng ten; Sản xuất thiết bị truyền thông; sửa chữa, bảo dưỡng các loại tàu, thuyền; lắp đặt, sửa chữa máy móc chuyên dụng, hệ thống điện, nước, hệ thống lạnh, điều hòa không khí và các thiết bị khác trên tàu; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; vệ sinh công nghiệp các loại tàu thuyền; đào tạo chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin; sửa chữa thiết bị liên lạc.

Về Quy chế hoạt động:

Ngày 13/06/2013, Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đã ký Quyết định số 1636/QĐ-BGTVT phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam (chi tiết về nội dung của bản Điều lệ được đính kèm theo báo cáo này).

Các mục tiêu chủ yếu của doanh nghiệp:

- Bảo đảm chất lượng các dịch vụ thông tin viễn thông hàng hải, viễn thông công cộng cho các hoạt động kinh tế, an ninh – quốc phòng và các nhiệm vụ chính trị khác.

- Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu đầu tư tại Công ty; hoàn thành các nhiệm vụ do chủ sở hữu giao trong đó có chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu.

- Tối đa hóa lợi nhuận và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty; tăng cường tích tụ, tập trung vốn, phân công chuyên môn hóa và hợp tác sản xuất, nâng cao chất lượng quản lý, chất lượng dịch vụ, hiệu quả đầu tư và kinh doanh, uy tín và khả năng cạnh tranh; thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất kinh doanh theo định hướng của ngành.

II. BÁO CÁO CHUNG

1. Kết quả hoạt động

Năm 2014, Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam đã đạt được các kết quả hoạt động như sau:

Tổng doanh thu đạt 308.006 triệu đồng bằng 104% so với kế hoạch.

Lợi nhuận trước thuế đạt: 25.771 triệu đồng bằng 104% so với kế hoạch.

Nộp Ngân sách Nhà nước đạt 15.000 triệu đồng bằng 105% so với kế hoạch.

2. Những thay đổi chủ yếu (những khoản đầu tư và những sản phẩm)

- Triển khai thực hiện bộ Tiêu chuẩn dịch vụ Thông tin duyên hải và bộ Định mức Kinh tế - Kỹ thuật dịch vụ công ích Thông tin duyên hải đảm bảo đáp ứng các chỉ tiêu chất lượng đã được ban hành.

- Hoàn thành và triển khai đưa hệ thống nhận dạng và truy theo tầm xa (hệ thống LRIT) vào hoạt động.

3. Thuận lợi, khó khăn

3.1 Thuận lợi

Công ty đã nhận được sự quan tâm hỗ trợ của Bộ Giao thông vận tải, Cục Hàng hải Việt Nam, các Bộ, Ngành ở Trung ương và địa phương.

Tập thể lãnh đạo và người lao động Công ty luôn đoàn kết nhất trí, nỗ lực phấn đấu vì sự phát triển chung của doanh nghiệp.

3.2 Khó khăn, tồn tại

Năm 2014 vẫn tiếp tục là năm khó khăn cho doanh nghiệp, với đã phục hồi kinh tế còn chậm. Trong xu hướng chung đó, Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam cũng phải đương đầu với rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh để có thể cố gắng đảm bảo được các mục tiêu đề ra như thị trường tiêu thụ ngày một thu hẹp, sự cạnh tranh khốc liệt của các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực ...

III. CÁC CÔNG TY MÀ DOANH NGHIỆP NẪM TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ

Không có

IV. TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

1. Cơ cấu tổ chức quản lý

Là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và các pháp luật có liên quan. Công ty có cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành, giám sát gồm:

- Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty;
- Kiểm soát viên;
- Các Phó Tổng giám đốc;
- Kế toán trưởng.
- Bộ máy giúp việc (gồm có 07 phòng chuyên môn bao gồm: Phòng Hành chính Tổng hợp, Tổ chức Lao động, Tài chính Kế toán, Kế hoạch Đầu tư, Khoa học Công nghệ, Khai thác và Phòng Kinh doanh).

2. Thù lao và lợi ích của Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích cho các chức danh Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc và các Phó Tổng giám đốc được thực hiện theo các quy định của “Quy chế thực hiện chế độ tiền lương, tiền thưởng đối với Viên chức quản lý Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử hàng hải Việt Nam” ban hành kèm theo Quyết định 3305/QĐ-VISHIPEL ngày 26/11/2013 của Chủ tịch Công ty (chi tiết về nội dung của bản Quy chế được đính kèm theo báo cáo này).

3. Kiểm soát viên

Công ty có 01 (một) Kiểm soát viên do Chủ sở hữu bổ nhiệm với nhiệm kỳ công tác là 3 năm tính từ năm 2014.

4. Các chính sách bảo đảm trách nhiệm của đội ngũ quản lý

4.1 Các nguyên tắc về đạo đức của doanh nghiệp

4.1.1 Đối với Nhà nước:

- Khẳng định vai trò, năng lực thực hiện nghĩa vụ;
- Trung thực, khách quan, tin tưởng, tôn trọng.

4.1.2 Đối với đối tác:

- Khẳng định uy tín, thương hiệu;
- Hợp tác, bình đẳng, tin cậy, cùng phát triển.

4.1.3 Đối với khách hàng:

- Khách hàng là trung tâm;
- Chăm sóc, hỗ trợ, thỏa mãn nhu cầu;
- Lợi ích khách hàng là lợi ích doanh nghiệp.

4.2 Các chính sách của doanh nghiệp để bảo đảm đạo đức và trách nhiệm của đội ngũ quản lý.

- Được thực hiện theo Nghị định số 66/2011/NĐ-CP ngày 01/8/2011 của Chính phủ quy định việc áp dụng Luật Cán bộ, công chức đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu và người được cử làm đại diện Chủ sở hữu phân vốn Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn góp của Nhà nước.

- Ngoài ra, Công ty cũng xây dựng chuẩn mực cho đội ngũ quản lý của doanh nghiệp: có lòng yêu nước, ý thức tuân thủ pháp luật, không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, có trách nhiệm với người lao động, với cộng đồng và xã hội, góp phần chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí. Khuyến khích đội ngũ quản lý không ngừng hoàn thiện mình để trở thành những người có trách nhiệm. Phát động các phong trào thi đua, đồng thời tôn vinh, khen thưởng những cá nhân xuất sắc, tiêu biểu.

5. Về việc báo cáo tài chính

5.1 Các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán doanh nghiệp phải tuân thủ.

Báo cáo tài chính của Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ Tài chính, Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn, bổ sung hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty được lập trên cơ sở tổng hợp Báo cáo tài chính của các đơn vị trực thuộc và văn phòng công ty. Khi lập Báo cáo tài chính tổng hợp, Công ty đã thực hiện loại trừ các giao dịch và số dư nội bộ giữa các đơn vị trực thuộc.

5.2 Tình hình kiểm toán nội bộ

Công ty đã thuê kiểm toán độc lập tiến hành các thủ tục kiểm toán, bao gồm: đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày đã phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

6. Về quản lý rủi ro

6.1 Quản lý rủi ro vốn: Công ty đã quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng đơn vị có thể vừa hoạt động liên tục và tối đa hóa lợi ích thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Cấu trúc vốn của Công ty gồm có các khoản nợ thuần (bao gồm các khoản vay trừ đi tiền và các khoản tương đương tiền) và phần vốn thuộc chủ sở hữu (bao gồm vốn góp, các quỹ dự trữ và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

6.2 Quản lý rủi ro tỷ giá: Công ty thực hiện các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Công ty đã hạch toán các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái phát sinh từ các giao dịch bằng ngoại tệ của các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ sẽ được vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính trong năm tài chính trong kỳ. Cuối kỳ kế toán, Công ty đã đánh giá lại số dư tiền mặt, tiền gửi, tiền đang chuyển, các khoản nợ phải thu, nợ phải trả có gốc ngoại tệ ra “đồng Việt Nam” theo tỷ giá quy định tại Điều 3, Điều 4 của Thông tư số 179/2012/TT-BTC và các quy định hiện hành.

6.3 Quản lý rủi ro về giá: Công ty quản lý rủi ro về giá hàng hóa thông qua việc theo dõi chặt chẽ thông tin và tình hình có liên quan của thị trường hàng hóa nhằm quản lý thời điểm mua hàng và bán hàng. Công ty xác định trên cơ sở tham khảo giá bán các sản phẩm cùng loại trên thị trường, đánh giá khả năng tiêu thụ để xác định giá trị có thể thu hồi để trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo Điều 13 Quy chế

quản lý tài chính của Công ty, Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 07/12/2009 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

6.4 Quản lý rủi ro tín dụng: Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Công ty. Công ty đã có các biện pháp tích cực để thu hồi nợ, tại các kỳ kế toán Công ty đã áp dụng quy định tại Thông tư 228/2009/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 07/12/2009 để trích lập dự phòng cho các khoản phải thu quá hạn và có dấu hiệu mất khả năng thanh toán theo qui định.

6.5 Quản lý rủi ro thanh khoản: Công ty quản lý rủi ro thanh khoản thông qua việc duy trì một lượng tiền và các khoản tương đương tiền phù hợp và các khoản vay ở mức mà Ban lãnh đạo cho là đủ để đáp ứng nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của những biến động về luồng tiền. Năm 2014 dòng tiền thuần từ Hoạt động kinh doanh của Công ty luôn là số dương thể hiện hoạt động kinh doanh của Công ty đã tạo ra sự tăng trưởng vốn bằng tiền cho Công ty, đó là kênh tạo ra sự tăng trưởng vốn bằng tiền an toàn và bền vững nhất và là cơ sở để Công ty hoạt động và phát triển bền vững.

7. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

Chính sách tiền lương, tiền thưởng của Công ty được thực hiện theo các quy định của "Quy định về quản lý tiền lương trong Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam" ban hành kèm theo Quyết định 3293/QĐ-VISHIPEL ngày 06/12/2011 của Chủ tịch Công ty (chi tiết về nội dung của bản Quy chế được đính kèm theo báo cáo này).

Công ty TNHH MTV Thông tin Điện tử Hàng hải Việt Nam xin trân trọng thông báo và công bố các thông tin về hoạt động của doanh nghiệp.

CHỦ TỊCH



Phan Ngọc Quang